

Số: /KH-UBND

Bắc Sơn, ngày tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH
Nâng cao chất lượng giáo dục giai đoạn 2024 – 2025
trên địa bàn huyện Bắc Sơn

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng bộ huyện Bắc Sơn lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Nghị quyết số 63-NQ/TU ngày 29/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới căn bản, phát triển toàn diện giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Nhằm mục đích thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao trong thời kỳ mới. Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Bắc Sơn xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục giai đoạn 2024 - 2025 trên địa bàn huyện Bắc Sơn, cụ thể như sau:

PHẦN THỨ NHẤT
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC VÀ
ĐÀO TẠO NĂM HỌC 2022 – 2023

I. PHÁT TRIỂN MẠNG LƯỚI TRƯỜNG, LỚP

1. Quy mô trường, lớp, học sinh

Năm học 2022-2023, toàn huyện có 55 trường, trong đó gồm: 54 trường học trực thuộc; 01 trường PTDTNT THCS&THPT (duy trì so với năm học trước), 633 lớp (tăng 02 lớp), 15.314 học sinh (tăng 91 học sinh).¹

Tổng số có 82 điểm trường lẻ (cấp Mầm non 47; Tiểu học 33; TH&THCS 02), giảm 01 điểm trường so với năm học 2021-2022. Hiện nay toàn huyện tiếp tục duy trì 06 trường phổ thông dân tộc bán trú và 01 trường phổ thông dân tộc nội trú THCS&THPT huyện.

2. Tỷ lệ huy động

- *Cấp Mầm non*: Nhà trẻ 1.132/2.379, tỷ lệ 47,58% (tăng 2,58%); Mẫu giáo 3.768/3.768, tỷ lệ 100% (Duy trì); Riêng trẻ 5 tuổi: 1.282/1.282, tỷ lệ 100% (duy trì).

- *Cấp Tiểu học*: Huy động học sinh 6 tuổi vào lớp 1: 1.126/1.126 đạt tỷ lệ 100% (duy trì).

- *Cấp THCS*: Huy động học sinh 11 tuổi vào lớp 6: 1.187/1.187 đạt tỷ lệ 100% (duy trì).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2022 -2023

¹ **Mầm non** 18 trường, 194 lớp, 4.769 trẻ (nhà trẻ 1.197; mẫu giáo 3.538; riêng trẻ 5 tuổi 1.132); **Tiểu học** 18 trường, 298 lớp, 6.022 học sinh; **THCS (gồm cả TH&THCS)** 19 trường, 141 lớp, 4.523 học sinh.

Tập trung chỉ đạo thực hiện Đề án số 23/ĐA-UBND ngày 22/9/2022 về sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn huyện Bắc Sơn. Năm học 2022-2023, đã thực hiện sáp nhập Trường Tiểu học xã Tân Thành và Trường THCS xã Tân Thành thành Trường TH&THCS xã Tân Thành²; sáp nhập 04 điểm trường³. Duy trì 18/18 xã, thị trấn đạt chuẩn PCGD mầm non cho trẻ em năm tuổi; 18/18 xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập cấp giáo dục Tiểu học mức độ 3, phổ cập XMC mức độ 2; 17/18 xã, thị trấn đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3 (*tăng 01 xã so với năm 2022: Xã Vũ Lễ*). Thực hiện mở **02** lớp XMC mức độ 2 tại xã Nhất Hòa, xã Nhất Tiến với tổng số **63** học viên. Chỉ đạo các trường thực hiện tốt công tác kiểm định chất lượng và xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia năm 2023. Kết quả năm 2023 đã hoàn thành hồ sơ công nhận mới **02** trường và công nhận lại **04** trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1⁴.

Thực hiện tuyển dụng, bổ nhiệm, điều động, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, đáp ứng yêu cầu công tác dạy và học. Chỉ đạo công tác đánh giá, xếp loại đội ngũ cán bộ quản lý các trường học đảm bảo theo quy định. Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018. Hiện nay, trên 90% giáo viên đạt chuẩn theo Luật giáo dục năm 2019, trong đó bậc mầm non đạt 97,8%, tiểu học 92,5%, THCS 94,3%, THPT, GDNN-GDTX đạt 100%. Tỷ lệ giáo viên/lớp ở cấp học mầm non 1,91; tiểu học 1,47; THCS 1,98; THPT 2,1; GDNN-GDTX 1,5. Thực hiện kịp thời, đầy đủ các chế độ chính sách đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

Chỉ đạo ngành GDĐT thực hiện tốt công tác chuyển đổi số và ứng dụng CNTT trong quản lý và giảng dạy năm học 2022-2023. Chỉ đạo các trường học tiếp tục triển khai thực hiện quản lý hồ sơ sổ sách điện tử thay thế hồ sơ giấy đối với các cấp học. Duy trì sử dụng phần mềm quản lý văn bản VNPT- iOffice. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở GDĐT theo hướng dẫn của UBND tỉnh và Sở GDĐT. Triển khai Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT về việc Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và cơ sở hạ tầng về công nghệ thông tin tiếp tục được quan tâm đầu tư theo hướng kiên cố hóa, chuẩn hóa và hiện đại. Hiện nay, tỉ lệ phòng học kiên cố bậc mầm non đạt 75,5%, tiểu học đạt 79,9%, THCS đạt 94,6%, THPT đạt 100%, GDNN-GDTX đạt 100%; 100% các trường có hệ thống máy tính, máy chiếu, tivi màn hình lớn phục vụ công tác quản lý và dạy học, nhiều trường được trang bị bảng tương tác, phòng học công nghệ thông tin có kết nối mạng Internet. Trang thiết bị dạy học được rà soát, kịp thời bổ sung hàng năm, cơ bản đáp ứng nhu cầu dạy và học của các nhà trường; phong trào tự làm đồ dùng dạy học tiếp tục được duy trì góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

² Quyết định 3083/QĐ-UBND ngày 08/8/2023 của UBND huyện Bắc Sơn.

³ Thuộc các trường PTDTBT Tiểu học 1 xã Nhất Tiến, PTDTBT TH2 xã Nhất Tiến và trường TH1 Vũ Lễ.

⁴ Công nhận mới 02 trường (TH1 Vũ Lễ, THCS Vũ Lễ); Công nhận lại 04 trường (THCS Long Đông, TH Long Đông, MN Thị Trấn Bắc Sơn, MN Đông Ý).

Duy trì 18/18 trường Mầm non tổ chức bán trú cho trẻ tại trường chính và các điểm trường lẻ với tổng số trẻ bán trú 4.748/4.769 trẻ, tỷ lệ 99,6% (+1,52%), riêng trẻ 5 tuổi bán trú là 1.244/1.252, tỷ lệ 99,4% (+1,8%). Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm được đảm bảo; Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ, tỉ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi giảm so với đầu năm học⁵. Hoàn thành chương trình lớp học cấp tiểu học đạt tỷ lệ 99,35%; hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%; tổng số học sinh tiểu học được khen thưởng đạt tỷ lệ 72,3%. Chất lượng cấp THCS: **Lớp 6, 7:** Kết quả học tập: mức Tốt 11,7%, mức Khá 42,6%, mức Đạt 44,4%, mức Chưa đạt 1,3%. Kết quả rèn luyện: mức Tốt 79,6%, mức Khá 18,8%, mức Đạt 1,5%, mức Chưa đạt 0,04%. **Lớp 8,9:** Học lực: Giỏi 14,3% (**tăng 2.46%**), Khá 44,7% (**tăng 4.85%**), Trung bình 40,8%, Yếu 0,1%. Hạnh kiểm: Tốt 77,5%, Khá 20,3%, Trung bình 2,1%, Yếu 0,1.

Xét tốt nghiệp THCS đạt tỷ lệ 100%. Tổ chức và tham gia đầy đủ các kỳ thi, hội thi, cuộc thi do Sở GDĐT tổ chức⁶. Kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT: Tổng điểm 3 môn Toán, Văn, Anh đạt **12,27** (tăng 0,68) so với năm học trước. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT trung bình đạt 99,35%⁷; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT đỗ vào các trường Đại học, cao đẳng đạt khoảng 27,3%⁸.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Ngành GDĐT đã làm tốt công tác tham mưu, đổi mới công tác quản lý, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, tạo được sự thống nhất và huy động sự tham gia tích cực của toàn xã hội trong việc quan tâm, chăm lo, đầu tư phát triển GDĐT. Các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 được triển khai thực hiện đạt hiệu quả. Các cuộc vận động và phong trào thi đua được triển khai tích cực, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong các nhà trường, tạo niềm tin trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, làm chuyển biến mạnh mẽ nhận thức của các cấp quản lý giáo dục.

Chất lượng giáo dục toàn diện có nhiều chuyển biến tích cực và phát triển vững chắc, công tác bồi dưỡng học sinh giỏi và học sinh năng khiếu được quan tâm chỉ đạo, số lượng, chất lượng giải các cuộc thi cấp tỉnh đối với giáo viên và học sinh ngày càng tăng; các hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, phòng chống bạo lực học đường được chỉ đạo thực hiện đạt hiệu quả tích cực. Công tác quản lý, chỉ đạo điều hành từ Phòng GDĐT đến các trường tiếp tục được đổi mới theo hướng tăng cường phân cấp quản lý đi đôi với

⁵ Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm còn **2,6%**; tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm còn **2,6%**.

⁶ Kết quả các kỳ thi, cuộc thi, hội thi: **Cấp huyện:** Thi học sinh giỏi lớp 9 cấp huyện. Kết quả 01 giải Nhì, 10 giải Ba, 49 giải KK; Thi học sinh giỏi lớp 7, 8 cấp huyện. Kết quả 03 giải Nhất, 05 giải Nhì, 15 giải Ba, 113 giải KK; Ngày hội Tiếng anh cấp huyện. Kết quả 27 giải cá nhân, 13 giải tập thể; Cuộc thi STTTN-NĐ cấp huyện. Kết quả có 01 giải nhì, 03 giải Ba, 22 giải KK; Cuộc thi học sinh với ý tưởng khởi nghiệp. Kết quả 02 giải Nhì, 03 giải Ba, 07 giải KK; Cuộc thi KHKT. Kết quả có 06 giải Ba, 09 giải KK; Cuộc thi lập trình điều khiển Robot. Kết quả 02 giải Nhất, 02 giải Ba, 08 giải KK. **Cấp tỉnh:** Thi HSG lớp 9 cấp tỉnh đạt 01 giải Nhì, 04 giải Ba, 12 giải KK; Cuộc thi KHKT cấp tỉnh đạt 01 giải Ba; Ngày hội Tiếng anh cấp tỉnh đạt giải Ba cá nhân và giải 3 tập thể; cuộc thi học sinh với ý tưởng khởi nghiệp cấp tỉnh 2 dự án, kết quả 2/2 dự án đạt giải (01 giải Ba, 01 giải Khuyến khích); Hội thi tiếng anh cấp tỉnh Đạt 01 giải chuyên đề (phần thi trả lời câu hỏi ứng xử hay nhất).

⁷ THPT Bắc Sơn 99,15%, THPT Vũ Lễ 99,4%, TTGDNN-GDTH 99,5%.

⁸ THPT Bắc Sơn 38,8%, THPT Vũ Lễ 26,3%, TTGDNN-GDTH 16,9%.

kiểm tra, giám sát, giao quyền tự chủ và đề cao trách nhiệm người đứng đầu; công tác kiểm tra, kiểm định chất lượng giáo dục thực hiện tốt, góp phần giữ vững kỷ cương, nền nếp trường, lớp học. Tiếp tục duy trì và củng cố vững chắc kết quả phổ cập giáo dục các cấp học. Công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia được thực hiện theo kế hoạch, vượt chỉ tiêu đề ra.

2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ năm học của các nhà trường có đổi mới, nhưng chưa có nhiều giải pháp mang tính đột phá. Một số giáo viên còn hạn chế về năng lực chuyên môn và kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học tuy có chú trọng nhưng hiệu quả còn hạn chế.

Chất lượng giáo dục toàn diện tuy đã được nâng lên, xong chưa đồng đều giữa các vùng, miền, nhất là ở vùng đặc biệt khó khăn, dân tộc thiểu số. Chất lượng học sinh mũi nhọn ở một số trường chuẩn quốc gia chưa ổn định và bền vững; điểm thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT còn thấp hơn so với mặt bằng chung của tỉnh. Tình trạng đội ngũ giáo viên thừa, thiếu cục bộ, chưa đồng bộ ở các cấp học; số lượng người làm việc ở một số cơ sở giáo dục chưa đủ định mức theo quy định, thiếu các loại hình nhân viên, tỷ lệ giáo viên, nhân viên hợp đồng còn nhiều, chưa có đủ số giáo viên tiếng Anh, Tin học dạy tiểu học theo quy định.

Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tuy đã được quan tâm đầu tư, nhưng mới chỉ đáp ứng được yêu cầu tối thiểu đối mới giáo dục hiện nay, một số trường còn thiếu phòng làm việc, phòng chức năng, phòng học bộ môn; một số điểm trường lẻ còn khó khăn về phòng học, bếp ăn, công trình vệ sinh, nguồn nước sạch, đồ dùng, đồ chơi và trang thiết bị dạy học.

2.2. Nguyên nhân

Một số cán bộ quản lý còn hạn chế trong công tác tham mưu, chưa có sự linh hoạt, sáng tạo, quyết đoán, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; thiếu quyết liệt trong công tác chỉ đạo, điều hành, chưa sát sao trong công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ tại đơn vị. Đội ngũ giáo viên còn tồn tại nhiều hệ đào tạo, do tuổi cao nên một số chưa tích cực, ngại đổi mới, năng lực công nghệ thông tin hạn chế, chưa tích cực tự học tập, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ. Do khó khăn về nguồn tuyển, nên một số trường chưa đảm bảo tỷ lệ giáo viên theo định mức biên chế.

Công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong việc quản lý, giáo dục toàn diện học sinh có lúc, có nơi chưa được chặt chẽ, thiếu đồng bộ. Phần đa phụ huynh đi làm ăn xa nhà, việc giáo dục con cái còn phó mặc cho nhà trường, quản lý thời gian tự học ở nhà lỏng lẻo, thiếu sâu sát, kiểm tra; một số ít học sinh quá tuổi, lười học, ham chơi, chưa có ý thức vươn lên trong học tập nên đã ảnh hưởng chất lượng giáo dục của các nhà trường.

Điều kiện kinh tế - xã hội của huyện còn nhiều khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo còn chiếm tỷ lệ cao, nguồn lực đầu tư cho giáo dục còn hạn chế.

Công tác huy động các nguồn lực xã hội hoá ưu tiên cho phát triển giáo dục chưa được nhiều. Cơ sở vật chất trường lớp học còn nhiều khó khăn. Thiết bị dạy học được trang bị từ lâu, trong quá trình sử dụng đã bị hư hỏng, nhưng chưa được bổ sung kịp thời.

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO GIAI ĐOẠN 2024 – 2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 63-NQ/TU ngày 29/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới căn bản, phát triển toàn diện GDĐT trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Kế hoạch số 156/KH-UBND, ngày 13/9/2019 của UBND tỉnh Lạng Sơn về thực hiện Kết luận số 51-KL/TW, ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn về thực hiện Nghị quyết số 63-NQ/TU ngày 29/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới căn bản, phát triển toàn diện giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 122/KH-UBND, ngày 12/7/2019 của UBND tỉnh Lạng Sơn về triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới; Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 12/7/2019 của UBND tỉnh Lạng Sơn về Kế hoạch thực hiện Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, giai đoạn 2019 - 2025

Kế hoạch số 69-KH/HU ngày 25/4/2022 của Huyện ủy Bắc Sơn về thực hiện Nghị quyết số 63-NQ/TU ngày 29/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới căn bản, phát triển toàn diện GDĐT trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 52-NQ/HU ngày 17/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức huyện Bắc Sơn, giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 118/KH-UBND ngày 09/7/2018 của UBND huyện về thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2018 - 2025; Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 16/8/2019 của UBND huyện về thực hiện Đề án giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh; Kế hoạch số 158/KH-UBND ngày 29/7/2019 của UBND huyện về triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018; Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 04/01/2021 của UBND huyện về thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm

2030; Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 25/3/2019 của UBND huyện về thực hiện Đề án phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025; Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 09/8/2016 của UBND huyện về thực hiện Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025”.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng giáo dục các cấp học; đẩy mạnh công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, xây dựng xã hội học tập tạo cơ hội học tập suốt đời cho người dân. Quy hoạch, sắp xếp hệ thống trường lớp, phát triển hệ thống trường học đạt chuẩn quốc gia. Thực hiện hiệu quả giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông, gắn đào tạo nghề với cơ hội việc làm. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới. Tăng cường xã hội hóa, huy động các nguồn lực đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo. Tạo chuyển biến căn bản và toàn diện về chất lượng giáo dục và đào tạo, tạo nguồn nhân lực chất lượng góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- (1) Tỷ lệ huy động nhà trẻ đạt trên 47%
- (2) Tỷ lệ huy động mẫu giáo đạt 100%
- (3) Trẻ 5 tuổi đến trường đạt 100%
- (4) Nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ, giúp trẻ phát triển thể chất, tình cảm, hiểu biết, thẩm mỹ, hình thành các yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị tốt cho trẻ vào lớp 1; giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng xuống dưới 3%.
- (5) Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%
- (6) Tỷ lệ huy động học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học vào học lớp 6 đạt 100%.
- (7) Duy trì sĩ số: Cấp Tiểu học 100%; Cấp THCS trên 99%.
- (8) Học sinh lên lớp: Tiểu học đạt 100%; THCS đạt 100% (bao gồm cả sau khi đã bồi dưỡng trong hè); học sinh hoàn thành chương trình tiểu học và xét công nhận tốt nghiệp THCS đạt 100%.
- (9) Duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2; phấn đấu đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3. Hướng tới phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 4 tuổi.
- (10) Trường chuẩn Quốc gia: Mục tiêu đến năm 2025 là 30 trường.
- (11) Tỷ lệ tốt nghiệp THPT hằng năm đạt trên 99%.
- (12) Trên 70% học sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục học trung học (phổ thông, giáo dục thường xuyên, trung cấp).
- (13) Duy trì chất lượng giáo dục đại trà, chất lượng học sinh mũi nhọn các cấp học; phấn đấu nâng cao phổ điểm thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT và cải thiện thứ bậc xếp hạng.

(14) Tỷ lệ nhà giáo đạt trên 93%, cán bộ quản lý giáo dục đạt 100% so với định mức; có đủ giáo viên giảng dạy tất cả các môn học; trên 90% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo trở lên theo Luật giáo dục 2019.

(15) Sáp nhập 05 cặp trường theo Đề án số 23/ĐA-UBND ngày 22/9/2022 của UBND huyện Bắc Sơn về sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn huyện Bắc Sơn⁹;

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý của các cấp ủy Đảng, chính quyền; tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức và hành động trong triển khai đổi mới giáo dục và đào tạo

Tiếp tục tổ chức quán triệt, phổ biến sâu rộng đến cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhân viên và Nhân dân các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 04/11/2013, Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Chấp hành Trung ương đảng và Nghị quyết số 63-NQ/TU ngày 29/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới căn bản, phát triển toàn diện GDĐT trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 nhằm nâng cao nhận thức và hành động về đổi mới giáo dục và đào tạo, coi giáo dục là quốc sách hàng đầu.

Đổi mới nội dung, hình thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác truyền thông, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền nhằm tạo sự đồng thuận, tin tưởng của các cấp, các ngành và toàn xã hội đối với công tác giáo dục và đào tạo.

Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các hoạt động giáo dục và đào tạo. Định kỳ gặp gỡ, đối thoại, nắm bắt tâm tư, tình cảm, định hướng tư tưởng, giải quyết kịp thời nhu cầu, nguyện vọng và chăm lo, bảo vệ quyền lợi chính đáng của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngành giáo dục và học sinh.

2. Quy hoạch, sắp xếp hệ thống trường, lớp. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trường học

Tiếp tục rà soát, sắp xếp, giảm số trường quy mô nhỏ, thành lập các trường liên cấp tiểu học và trung học cơ sở; giảm điểm trường, giảm lớp ghép tại các vùng đặc biệt khó khăn. Củng cố, duy trì và phát triển các trường phổ thông dân tộc bán trú, quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục học sinh dân tộc thiểu số. Nghiên cứu xây dựng trường trung học cơ sở thị trấn Bắc Sơn thành trường trọng điểm chất lượng cao theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Tăng cường huy động các nguồn lực đầu tư; tranh thủ các nguồn vốn Trung ương, ngân sách địa phương, các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2030, huy động các nguồn tài trợ, xã hội hóa. Ưu tiên đầu tư cho các trường phổ thông dân tộc bán trú, trường ở vùng đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc

⁹ Năm 2024: Thực hiện sáp nhập trường PTDTBT Tiểu học 1 xã Nhất Tiến và trường PTDTBT Tiểu học 2 xã Nhất Tiến. Năm 2025: Thực hiện sáp nhập trường Tiểu học 1 xã Vũ Lễ và trường Tiểu học 2 xã Vũ Lễ; sáp nhập trường Tiểu học 1 xã Vũ Lăng và trường Tiểu học 2 xã Vũ Lăng; sáp nhập trường PTDTBT Tiểu học 1 xã Trần Yên và trường PTDTBT Tiểu học 2 xã Trần Yên.

thiếu số; đẩy mạnh xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia; tăng cường hạ tầng viễn thông, công nghệ, bổ sung trang thiết bị dạy học hiện đại cho các nhà trường đáp ứng chương trình GDPT 2018 và chuyển đổi số trong giáo dục.

3. Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; củng cố và phát huy kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, xây dựng xã hội học tập

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Triển khai hiệu quả Chương trình “*Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021- 2030*”¹⁰.

Thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình. Triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác GDĐT, đáp ứng yêu cầu phát triển. Linh hoạt, đa dạng hóa các hình thức tổ chức, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá. Nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh ở các cấp học. Xây dựng môi trường văn hóa học đường; phát triển toàn diện phẩm chất người học và phát huy tốt nhất năng lực sáng tạo của mỗi cá nhân. Nâng cao tỷ lệ học sinh khá, giỏi toàn diện; giảm tỷ lệ học sinh chưa đạt chuẩn; thu hẹp khoảng cách về chất lượng giáo dục giữa vùng thuận lợi và vùng khó khăn trên địa bàn huyện.

Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác nghiên cứu khoa học, các giải pháp đổi mới sáng tạo trong GDĐT; nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học, năng lực thực hành của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và học sinh. Tăng cường các điều kiện đảm bảo, huy động trẻ em, học sinh các cấp, bậc học; hoàn thành mục tiêu phổ cập giáo dục mầm non; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở và xóa mù chữ;

Tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong quản lý, giáo dục học sinh; nâng cao vai trò, trách nhiệm của gia đình trong công tác giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa cho học sinh; phát huy hiệu quả các hoạt động Đoàn, Hội, Đội trong trường học, làm tốt công tác duy trì sỹ số, đảm bảo chuyên cần, hạn chế học sinh bỏ học.

Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “*Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030*”¹¹. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án “*Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-*

¹⁰ Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 28/7/2022 của UBND huyện về thực hiện Chương trình “*Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng huyện Bắc Sơn giai đoạn 2021 - 2030*”; Chương trình số 15/CTr-UBND ngày 29/6/2022 của UBND huyện về thực hiện “*Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng, giai đoạn 2022 - 2030*” trên địa bàn huyện Bắc Sơn

¹¹ Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030*”; Kế hoạch số 205/KH-UBND ngày 18/10/2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn về triển khai thực hiện Đề án “*Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030*” trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Kế hoạch số 313/KH-UBND ngày 31/12/2021 của UBND huyện Bắc Sơn về triển khai thực hiện Đề án “*Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030*” trên địa bàn huyện Bắc Sơn.

2025”¹². Tuyên truyền, tư vấn, hướng nghiệp trong nhà trường, đảm bảo hiệu quả công tác phân luồng học sinh phổ thông vào học các trình độ giáo dục nghề nghiệp.

4. Đổi mới công tác quản lý giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh chuyển đổi số. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng tốt yêu cầu đổi mới căn bản và phát triển toàn diện giáo dục, đào tạo

Đổi mới công tác quản lý GDĐT gắn với cải cách hành chính; nâng cao vai trò, trách nhiệm, tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục, phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với giáo dục và đào tạo. Phát huy hiệu lực, hiệu quả thanh tra, kiểm tra, đảm bảo nền nếp, kỷ cương trong các cơ sở giáo dục.

Đẩy mạnh kiểm định chất lượng giáo dục và đào tạo, bảo đảm thực chất, chính xác, khách quan, chống bệnh thành tích; tăng cường công tác quản lý dạy thêm, học thêm; có giải pháp ngăn chặn các hình thức dạy thêm trái quy định; quan tâm quản lý chất lượng đầu ra của giáo dục và đào tạo, đặc biệt là đối với khối lớp 9. Triển khai hiệu quả kế hoạch chuyển đổi số lĩnh vực GDĐT, tổ chức quản lý nhà trường trên môi trường số; triển khai các hoạt động dạy học, giáo dục, kiểm tra đánh giá dựa trên công nghệ số. Xây dựng nguồn tài nguyên giáo dục, kho học liệu mở, bài giảng điện tử, ngân hàng đề thi để bổ sung, chia sẻ, sử dụng hiệu quả. Phát triển nguồn nhân lực công nghệ số.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 52-NQ/HU ngày 17/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức huyện Bắc Sơn, giai đoạn 2021-2025; Đề án “Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030”.

Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống; chú trọng rèn luyện phẩm chất đạo đức, ý thức trách nhiệm; nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, năng lực tin học, ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo. Định kỳ tổ chức rà soát, đánh giá phân loại, sàng lọc đội ngũ; tổ chức tạo nguồn, đào tạo lại, bố trí đủ giáo viên cho từng cấp học với cơ cấu môn học hợp lý; thực hiện luân chuyển giáo viên, ưu tiên bố trí giáo viên cho các vùng đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, các trường phổ thông dân tộc bán trú, trường chuẩn quốc gia.

5. Thực hiện hiệu quả các chế độ, chính sách; tăng cường công tác xã hội hóa, ưu tiên phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện

Tuyên truyền, triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách về giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh thực hiện bình đẳng về cơ hội học tập cho mọi người. Nghiên cứu, tham mưu, đề xuất ban hành một số chính sách hỗ trợ giáo

¹² Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 – 2025"; Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 12/7/2019 của UBND tỉnh Lạng Sơn về thực hiện Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, giai đoạn 2019 – 2025"; Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 16/8/2019 của UBND huyện Bắc Sơn về thực hiện Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, giai đoạn 2019 – 2025.

dục vùng đặc biệt khó khăn; hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng; chính sách thu hút, tuyển dụng cán bộ, giáo viên giỏi, nhân lực chất lượng cao. Đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài; đổi mới thi đua, khen thưởng, động viên, nêu gương trong giáo dục và đào tạo. Thực hiện tốt công tác tuyển sinh các trường nội trú, bán trú, chế độ cử tuyển tạo nguồn giáo viên, cán bộ cho huyện.

Triển khai hiệu quả kế hoạch thực hiện đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục trên địa bàn huyện, khuyến khích phát triển giáo dục ngoài công lập; tạo môi trường cạnh tranh công bằng, bình đẳng, minh bạch; thực hiện ưu đãi, thu hút đầu tư vào lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

Triển khai tự chủ về một phần tài chính tại một số cơ sở giáo dục công lập có điều kiện; phát triển chương trình giáo dục chất lượng cao đáp ứng nhu cầu xã hội. Tăng cường huy động các nguồn lực xã hội đầu tư cho giáo dục và đào tạo. Ưu tiên nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Phòng GDĐT là cơ quan thường trực, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này; giúp Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên theo dõi, đôn đốc, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch; định kỳ hằng năm tổng hợp báo cáo UBND huyện, Sở GDĐT kết quả thực hiện.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tham mưu UBND huyện kế hoạch rà soát, sắp xếp, quy hoạch mạng lưới trường, lớp, điểm trường theo Đề án đã được phê duyệt.

Chủ trì tham mưu UBND huyện kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho trường mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025” và Đề án “Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030”.

Chủ trì tham mưu chuyển đổi, phát triển hệ thống trường phổ thông dân tộc bán trú trên địa bàn huyện; xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia, trường THCS trọng điểm chất lượng cao; duy trì và nâng cao kết quả phổ cập, xóa mù chữ. Xây dựng nguồn tài nguyên giáo dục, kho học liệu mở, bài giảng điện tử, ngân hàng đề thi. Phát triển nguồn nhân lực công nghệ số.

Chủ trì tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng, xây dựng xã hội học tập. Thực hiện công tác huy động các nguồn lực xã hội cho giáo dục và đào tạo. Tham mưu thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 (Tiểu dự án 1- Dự án 5).

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp tham mưu UBND huyện cân đối kinh phí hằng năm và giai đoạn đảm bảo thực hiện có hiệu quả Kế hoạch. Tham mưu, đề xuất cơ chế huy động các nguồn lực thực hiện yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo. Hướng

dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật hiện hành. Đổi mới cơ chế quản lý tài chính trong các cơ sở giáo dục công lập.

Chủ trì, phối hợp tham mưu UBND huyện xây dựng kế hoạch, chương trình mục tiêu quốc gia; lồng ghép, cân đối, phân bổ các nguồn vốn đầu tư để thực hiện Kế hoạch. Tham mưu đề xuất với các sở, ngành của tỉnh hỗ trợ các nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Trung ương, các doanh nghiệp và các tổ chức quốc tế để đầu tư giáo dục và đào tạo của huyện.

3. Phòng Nội vụ

Chủ trì phối hợp với ngành giáo dục và đào tạo tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch và giao biên chế cho ngành Giáo dục hằng năm bảo đảm đủ số lượng, định mức và cơ cấu.

Chủ trì, phối hợp tham mưu UBND huyện công tác tuyển dụng, đào tạo nâng chuẩn; thi/xét thăng hạng đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên. Tham mưu sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ sở giáo dục, tinh giản biên chế; đề xuất các chế độ, chính sách trong ngành giáo dục.

4. Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc

Chủ trì phối hợp với ngành giáo dục và đào tạo, các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục nghề nghiệp phù hợp với yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; chỉ đạo hợp tác đào tạo với các cơ sở sản xuất, kinh doanh và tạo việc làm cho người lao động.

Chủ trì phối hợp điều tra, khảo sát, dự báo nhu cầu thị trường lao động; hình thành cơ sở dữ liệu nghề nghiệp, cung cấp thông tin về thị trường lao động và dự báo nhu cầu nhân lực.

Phối hợp với ngành giáo dục và đào tạo trong công tác phân luồng học sinh vào học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; thực hiện tốt các chính sách, giải pháp nhằm thu hút học sinh vào học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

5. Phòng Văn hóa và Thông tin

Phối hợp với ngành giáo dục và đào tạo tham mưu cho UBND huyện hướng dẫn, chỉ đạo, đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo đảm bảo các mục tiêu chung Nghị quyết số 49-NQ/TU, ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Bắc Sơn.

Chủ trì, phối hợp với ngành giáo dục và đào tạo, các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho UBND huyện kế hoạch tổ chức triển khai các hoạt động giáo dục về nguồn, hoạt động trải nghiệm gắn với du lịch trên địa bàn huyện Bắc Sơn.

6. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch cụ thể hóa nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo ở địa phương. Hằng

năm cân đối ngân sách, bố trí kinh phí, xây dựng kế hoạch đầu tư các hạng mục công trình phục vụ cho giáo dục và đào tạo. Phối hợp với ngành giáo dục và đào tạo tham mưu rà soát, sắp xếp lại cơ sở mạng lưới trường lớp trên địa bàn đảm bảo hợp lý, đúng quy định góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

Tăng cường công tác xã hội hoá để huy động tốt nhất mọi nguồn lực hỗ trợ cho giáo dục; quan tâm hỗ trợ nâng cao chất lượng giáo dục vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, các điểm trường.

7. Các trường học

Căn cứ Kế hoạch của UBND huyện và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của ngành GDĐT cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của đơn vị đảm bảo tính khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương.

Đổi mới công tác quản lý GDĐT, phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu nhà trường, tích cực đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất năng lực người học, tăng cường ứng dụng CNTT, chuyên đổi số, cải cách hành chính, thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng GDĐT, thực hiện tốt công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú và các cơ sở giáo dục mầm non.

Tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương, Phòng GDĐT, thực hiện tốt công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo, nhất là thực hiện chương trình GDPT 2018, đẩy mạnh công tác xã hội hóa huy động các nguồn lực để đảm bảo các điều kiện và tổ chức thực hiện hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua do ngành phát động.

Trên đây là kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện giai đoạn 2024 - 2025. UBND huyện yêu cầu Phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn nghiêm túc tổ chức thực hiện Kế hoạch đảm bảo chất lượng, hiệu quả./

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- TT Huyện uỷ;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- C, PC VPHĐND&UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các trường học trên địa bàn huyện;
- Lưu: VT, PGDĐT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Thị Thép

